

Bản án số: 48/2022/HS-ST  
Ngày 30 – 12 – 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Càn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Châu Trung Trực.

Ông Trần Công Đoàn.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Kim Thia là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đam Dơi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Dơi tham gia phiên toà:***  
Ông Phạm Hoài Hận - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Thanh T (tên gọi khác: L), sinh năm 1980 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Cái Rô, xã Định Bình, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nơi tạm trú: Ấp T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Chí L và bà Lê Thị N; chồng: Nguyễn Văn X; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị khởi tố và bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/10/2022 cho đến nay (có mặt).

***- Bị hại:*** Ông Nguyễn Tôn H, sinh năm 1971; nơi cư trú: Khóm X, thị trấn Đ1, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp T, xã T1, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Thanh T nuôi tôm thua lỗ dẫn đến thiếu nợ, nên đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng cách đem vàng giả ra tiệm

vàng cầm để có tiền trả nợ và tiêu xài; khi biết tiệm vàng Hoàng H (ở khóm X, thị trấn Đ1, huyện Đ) mua, bán vàng chỉ kiểm tra bằng mắt thường nên khoảng 11 giờ ngày 07/8/2022, bị cáo chạy xe máy đi từ nhà (thuộc ấp T, xã T1, huyện Đ) đến tiệm vàng Hoàng H cầm 05 chiếc vòng đeo tay (vàng giả), lấy số tiền 12.000.000 đồng. Biết tiệm vàng không phát hiện vàng giả, nên bị cáo tiếp tục đặt mua vàng giả trên mạng xã hội facebook để cầm nhằm chiếm đoạt tiền; sáng ngày 11/8/2022, bị cáo chạy xe máy đến chỗ giao nhận hàng (ở thị trấn Đ1, huyện Đ) nhận vàng giả; sau khi nhận, bị cáo lấy 07 chiếc vòng đeo tay (vàng giả) đến tiệm vàng Hoàng H cầm, do nghi ngờ là vàng giả, nên chủ tiệm vàng đã trình báo đến Công an thị trấn Đ1, qua làm việc thì bị cáo Tiền thừa nhận hành vi của mình.

Bản Kết luận giám định số 4570/KL-KTHS ngày 09.9.2022 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

- Mẫu 1: 07 vòng đeo tay kim loại màu vàng, tổng khối lượng: 23,7870 gam, có thành phần kim loại Đồng (Cu): 66,35%, Kẽm (Zn): 32,30%.

- Mẫu 2:

+ 07 vòng đeo tay kim loại màu vàng, tổng khối lượng: 24,2161 gam, có thành phần kim loại Đồng (Cu): 62,70%, Kẽm (Zn): 35,47%.

+ 01 vòng đeo tay kim loại màu vàng, dạng trơn tròn rỗng ở giữa, khối lượng: 6,2856 gam, có thành phần kim loại Vàng (Au): 22,61%, Bạc (Ag): 5,32%, Đồng (Cu): 64,38%, Kẽm (Zn): 7,69%.

+ 01 dây chuyền kim loại màu vàng, khối lượng: 6,9820 gam, gửi giám định có thành phần kim loại Đồng (Cu): 81,39%, Kẽm (Zn): 13,42%.

+ 01 đôi bông tai kim loại màu vàng, tổng khối lượng: 1,7738 gam, có thành phần kim loại Đồng (Cu): 79,05%, Kẽm (Zn): 19,17%.

- Mẫu 3: 05 vòng đeo tay kim loại màu vàng, tổng khối lượng: 18,2517 gam, có thành phần kim loại Đồng (Cu): 62,96%, Kẽm (Zn): 35,73%.

Bản Cáo trạng số: 49/CT-VKS ngày 25/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi truy tố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Ông Nguyễn Tôn H đã nhận lại số tiền 12.000.000 đồng từ ông Nguyễn Văn Xem (chồng của bị cáo), không yêu cầu bồi thường thêm và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Nguyễn Văn X không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền đã bồi thường cho ông Hoàng 12.000.000 đồng.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội và ý kiến tranh luận: Do muốn có tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân, cũng như biết tiệm vàng Hoàng H chỉ kiểm tra vàng bằng mắt thường nên vào ngày 07/8/2022, bị cáo Trần Thanh T lấy 05 chiếc vòng đeo tay là vàng giả với thành phần kim loại là đồng và kẽm đến

cầm tại tiệm vàng Hoàng Hên, chiếm đoạt số tiền 12.000.000 đồng. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị xét xử theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đủ số tiền bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.630.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh có số sim 0913.111.594, sim 0365.458.280 và 01 vòng đeo tay kim loại màu vàng, dạng tròn tròn rỗng ở giữa, khối lượng: 6,2856 gam (có thành phần kim loại Vàng (Au): 22,61%).

- Tịch thu tiêu hủy: 07 vòng đeo tay kim loại màu vàng, 01 vòng đeo tay kim loại màu vàng, 01 đôi bông tai kim loại màu vàng, 01 dây chuyền kim loại màu vàng; 05 chiếc vòng đeo tay kim loại màu vàng (là loại vàng giả).

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đàm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tại phiên tòa, đối chiếu với lời khai tại Cơ quan điều tra là phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được, thể hiện: Bị cáo Trần Thanh T biết tiệm vàng Hoàng H (ở khóm X, thị trấn Đ1, huyện Đ) khi mua, bán vàng chỉ kiểm tra bằng mắt thường nên vào ngày 07/8/2022, bị cáo đem 05 chiếc vòng đeo tay (loại vàng giả) đến tiệm vàng Hoàng H cầm và chiếm đoạt số tiền 12.000.000 đồng.

Hành vi này của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 25/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong thời gian qua, trên địa bàn huyện Đầm Dơi tình hình diễn biến của tội phạm đang có chiều hướng gia tăng, nhất là tội xâm phạm quyền sở hữu về tài sản, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, bất ổn trong cuộc sống và sinh hoạt của người dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của ông Nguyễn Tôn H (chủ tiệm vàng Hoàng H); trước, trong và sau khi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì ham muốn có tiền trả nợ nên bị cáo bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau sự việc xảy ra, ông Nguyễn Văn X (chồng bị cáo) đã bồi thường đủ số tiền cho bị hại; bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi xem xét, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Với tính chất, mức độ, hậu quả, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo, răn đe bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật; đồng thời cũng là để cảnh tỉnh, cảnh báo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật. Bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T1 giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

[5] Về tránh nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Tôn H đã nhận bồi thường số tiền 12.000.000 đồng từ ông Nguyễn Văn X và không có yêu cầu gì khác, ông X không yêu cầu về số tiền trên nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 2.630.000 đồng: Do bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại nhưng ông X đã bồi thường xong cho người bị hại nên số tiền này lẽ ra sẽ trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh có số sim 0913.111.594, sim 0365.458.280: Đây là công cụ bị cáo sử dụng trong việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 vòng đeo tay kim loại màu vàng, dạng trơn tròn rỗng ở giữa, khối lượng: 6,2856 gam, có thành phần kim loại Vàng (Au): 22,61%, Bạc (Ag): 5,32%, Đồng (Cu): 64,38%, Kẽm (Zn): 7,69% đã thu giữ của bị cáo; bị cáo không nhận lại. Xét thấy vòng đeo tay này có thành phần kim loại Vàng (Au): 22,61% là có giá trị nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 05 chiếc vòng đeo tay kim loại màu vàng bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và 14 vòng đeo tay, 01 dây chuyền, 01 đôi bông tai màu vàng đã thu giữ của bị cáo; bị cáo không yêu cầu nhận lại. Xét thấy, các vật chứng này đã được giám định và kết luận là nhẫn kim loại nhưng không có thành phần kim loại Vàng (vàng giả), có giá trị không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về án phí: Theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự .

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T (tên gọi khác: L) phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/12/2022).

Giao bị cáo Trần Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã T2, huyện Đ, tỉnh Cà Mau để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo

cổ ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

### 3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.630.000 đồng (hai triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng) đã nộp vào tài khoản thi hành án theo giấy nộp tiền ngày 07/11/2022.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh có số sim 0913.111.594 và số sim 0365.458.280 và 01 vòng đeo tay kim loại màu vàng, dạng trơn tròn rỗng ở giữa, khối lượng: 6,2856 gam [có thành phần kim loại Vàng (Au): 22,61%].

Tịch thu tiêu hủy 19 vòng đeo tay kim loại màu vàng, 01 đôi bông tai kim loại màu vàng, 01 dây chuyền kim loại màu vàng (không có thành phần kim loại Vàng).

(các vật chứng này được niêm phong nghiệp vụ trong 03 gói số 4570-1/C09B, 4570-2/C09B, 4570-3/C09B theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/11/2022).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) (chưa nộp).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Văn Càn**